

NGUYỄN DUY THỤY*

TÌNH HÌNH CÁC TÔN GIÁO Ở TÂY NGUYÊN HIỆN NAY VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, cùng với sự tăng lên nhanh chóng về quy mô dân số và sự đa dạng về thành phần dân tộc, các địa phương vùng Tây Nguyên có bước phát triển vượt bậc, tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao, thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh, đời sống của người dân đó từng bước ổn định và nâng lên. Cùng với đó, Tây Nguyên cũng là địa bàn hoạt động của nhiều loại hình tôn giáo, trong đó, có những tôn giáo đã được công nhận về mặt tổ chức tôn giáo nhưng cũng có những hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện. Nhìn chung, xu hướng tuân thủ pháp luật, thích nghi, hòa điệu, thể hiện phương châm “tốt đời, đẹp đạo” vẫn là xu hướng phổ biến, bao trùm trong các sinh hoạt tôn giáo tại tỉnh Tây Nguyên. Tuy nhiên, vẫn còn tiềm ẩn những vấn đề phức tạp. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi xin được đề cập đến những vấn đề liên quan cần tiếp tục quan tâm trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là trong việc công nhận tư cách pháp nhân cho tổ chức tôn giáo trên địa bàn.

Từ khóa: Tôn giáo; Tây Nguyên.

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến sự du nhập và phát triển của các tôn giáo ở Tây Nguyên

1.1. Yếu tố địa - chính trị vùng Tây Nguyên

Trong cái nhìn chiến lược quân sự, Tây Nguyên có một thế đứng hết sức quan trọng, có thể khống chế hầu như toàn bộ các vùng

* Viện Khoa học xã hội vùng Tây Nguyên.

Ngày 21/01/2021; Ngày biên tập: 18/3/2021; Duyệt đăng: 28/3/2021.

xung quanh, giữ vị trí chiến lược không những đối với miền Nam nước ta mà cả đối với phần nam Đông Dương. Chính vì vậy, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nơi đây được xây dựng thành căn cứ kháng chiến, “là địa bàn để ta tiến lên tiền công địch, đồng thời là căn cứ để xây dựng và bảo vệ lực lượng cách mạng”¹. Hiện nay, Đảng ta xác định: “Tây Nguyên là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội; là vùng giàu tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội”².

Hiểu rõ vị trí chiến lược quan trọng của Tây Nguyên nên các thế lực thù địch luôn tìm cách chia rẽ khối đoàn kết dân tộc, lợi dụng vấn đề dân tộc và vấn đề tôn giáo nhằm thực hiện mưu đồ chia tách Tây Nguyên ra khỏi quốc gia Việt Nam.

Hiện nay, các thế lực thù địch càng ráo riết hơn trong việc gắn vấn đề tôn giáo với vấn đề dân tộc tại Tây Nguyên để chống phá cách mạng Việt Nam. Các tổ chức FULRO lưu vong tuy có sự tranh chấp, phân hóa về đường hướng hoạt động, nhưng vẫn thống nhất mục tiêu thành lập “Nhà nước Đêga”, tiếp tục chỉ đạo số cơ sở ngầm bên trong hoạt động, giữ “Tin Lành Đêga” làm nòng cốt, dùng tín đồ “Tin Lành Đêga” làm cơ sở xã hội, dùng hoạt động của “Tin Lành Đêga” làm phương thức để tập hợp lực lượng³. Chúng vừa liên kết với nhau, vừa liên kết với các tổ chức phản động người Việt, như: Phục Hưng Việt Nam, Đảng Việt Tân, Liên minh Dân chủ Việt Nam, “Khôi 8406”, số cực đoan trong Phật giáo Việt Nam thống nhất và Công giáo... vu cáo chính quyền bán đất, tài nguyên cho Trung Quốc, vi phạm tự do tôn giáo, kích động đấu tranh đòi dân chủ, nhân quyền, đòi Chính phủ Việt Nam không được đàn áp những người “Đêga”; trao trả đất đai, rút quân đội, công an ra khỏi các khu vực người dân tộc thiểu số sinh sống; kích động tâm lý dân tộc hẹp hòi, tư tưởng ly khai tự trị; tập trung phát triển “Tin lành Đêga”, xây dựng cơ sở riêng ở buôn làng, tác động lôi kéo chức sắc tôn giáo; chỉ đạo biểu tình, bạo loạn, vượt biên để gây mất ổn định chính trị tại Tây Nguyên nhằm tạo tiếng vang, tạo sự chú ý của cộng đồng quốc tế. Các hoạt động này của chúng đều được các tổ

chức nước ngoài tiếp tục hậu thuẫn⁴.

1.2. Yếu tố dân cư, văn hóa - xã hội

Tây Nguyên là địa bàn sinh sống của hầu hết 54 dân tộc, với hai nhóm: Khối cư dân tại chỗ bao gồm các dân tộc: Êđê, Gia rai, Ba Na, M'ông,...; và khối cư dân di cư từ nơi khác đến, như: Kinh, Tày, Nùng, Thái, Mường, Mông (H'mông), Dao,... Tính đến ngày 01/4/2019, dân số Tây Nguyên có 5.842.681 người (chiếm 6,1% dân số cả nước) với 52/54 dân tộc sinh sống tại 5 tỉnh: Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum và Lâm Đồng. Dân số là người dân tộc thiểu số có 2.199.784 người (chiếm 37,65% tổng dân số Tây Nguyên)⁵, trong đó 12 dân tộc thiểu số tại chỗ với 1.666.155 người, chiếm 28,52% (dân tộc Gia Rai có 506.372 người, dân tộc Êđê có 359.334 người, dân tộc Ba Na có 258.723 người, dân tộc Xơ Đăng có 143.991 người, dân tộc Cơ Ho có 175.905 người, dân tộc M'ông có 109.883 người, dân tộc Giẻ Triêng có 39.639 người, dân tộc Mạ có 46.678 người, dân tộc Chu Ru 22.506 người, dân tộc Raglay 2.038 người, dân tộc Rơ Măm 585 người, dân tộc Brâu 501 người)⁶.

Hiện nay, tại các tỉnh Tây Nguyên có tín đồ của 13/16 tôn giáo được nhà nước công nhận đang hoạt động, gồm: Công giáo, Tin Lành, Phật giáo, Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo, Tịnh Độ Cư Sĩ Phật hội Việt Nam, Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Islam giáo (Hồi giáo), Bà la môn giáo, Minh Sư đạo, Minh Lý đạo, Baha'i với 2.252.622 tín đồ, chiếm 38,5% dân số toàn khu vực. Trong đó, Công giáo có số lượng tín đồ đông đảo nhất với 1.162.216 người, Tin Lành đứng thứ 2 với 574.879 người, Phật giáo có 460.770 tín đồ, Cao Đài 53.104 tín đồ, còn lại là các tôn giáo khác; có gần 1.500 chức sắc, 900 cơ sở thờ tự của các tôn giáo⁷.

Từ sau năm 1975 đến nay, quá trình di cư, đặc biệt là di cư tự do của người Kinh và các tộc người thiểu số phía Bắc đến Tây Nguyên đã làm biến đổi sâu sắc kết cấu kinh tế - xã hội, văn hóa, tín ngưỡng tôn giáo của các dân tộc Tây Nguyên. Hiện nay, các dân

tộc cùng sinh sống xen kẽ, cộng cư với nhau trên toàn vùng. Trình độ phát triển về các mặt của cư dân các tộc người không đồng đều, có khoảng cách chênh lệch rất lớn. Do hội tụ nhiều luồng cư dân khác nhau đã tạo nên sự phong phú, đa dạng nhưng đồng thời cũng không ít phức tạp trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng tôn giáo.

2. Tình hình các tôn giáo ở Tây Nguyên hiện nay

2.1. Tình hình các tôn giáo đã được công nhận

Đối với Phật giáo, hiện nay ở Tây Nguyên có 460.770 tín đồ Phật giáo. Phật giáo ở Đắk Lắk mới phát triển mạnh mẽ trong khoảng 10 năm trở lại đây, gồm có Phật giáo Bắc tông, Phật giáo Nam tông, hệ phái Khất Sĩ. Tính đến năm 2017, toàn tỉnh có 17 vị trong hàng giáo phẩm, 564 tăng ni, khoảng 195.000 tín đồ Phật tử, có 207 Tự viện (trong đó, tự viện chính thức hoạt động gồm: 154 tự viện; chưa chính thức: 53 tự viện)⁸. Phật giáo tỉnh Đắk Nông có 42.000 tín đồ, có 41 ngôi chùa, thiền viện, tịnh xá, tịnh thất, niệm Phật đường⁹, với 100 tăng ni (trong đó Tăng: 76 vị; Ni: 24 vị)¹⁰; có 17 cơ sở thờ tự của Phật giáo được UBND tỉnh Đắk Nông ra quyết định công nhận chính thức, sinh hoạt trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN tỉnh; 2 cơ sở đã được UBND tỉnh ra quyết định đổi danh xưng từ Niệm Phật đường sang chùa, gồm: Niệm Phật đường Phước Hoa, xã Quảng Tín; Niệm Phật đường Phước Viên, xã Đắk Sin.

Tỉnh Kon Tum có 30 cơ sở thờ tự của Phật giáo với 27.721 tín đồ đang sinh hoạt và có 40 chức sắc Phật giáo, có 23 chùa và 06 tịnh xá¹¹. Phật giáo tỉnh Gia Lai có 93 cơ sở tự viện (gồm 72 chùa, 01 thiền viện, 03 niệm Phật đường và 17 tịnh xá) với 461 vị tăng ni tu học¹². Toàn tỉnh có 5 vị tiến sĩ Phật học, 5 vị thạc sĩ, 36 vị cử nhân Phật học, 6 vị tốt nghiệp cao đẳng và 28 vị tốt nghiệp trung cấp Phật học. Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2017 - 2022 có 7 vị giáo phẩm chứng minh, 1 vị giáo phẩm cố vấn, 61 ủy viên chính thức, 28 vị tham gia Ban Thường trực Ban Trị sự. Về tổ chức hành chính, 11 ban ngành chuyên môn giúp việc trực thuộc Ban trị sự Phật giáo tỉnh được thành lập, hoạt động năng nổ và

nhieu đổi mới. Ở cấp huyện, có 11/17 huyện, thị xã tổ chức thành công Đại hội suy cử Ban trị sự nhiệm kỳ 2016-2021, gồm: thị xã Ayun Pa, các huyện Phú Thiện, Chư Pưh, Chư Sê, Chư Prông, Đức Cơ, Ia Grai, Chư Păh, Mang Yang, Đak Pơ và Đak Đoa¹³.

Phật giáo ở Lâm Đồng hiện có 209 cơ sở thờ tự hợp pháp, gồm 165 chùa, 2 thiền viện, 21 tịnh xá, 20 tịnh thất, 1 niệm Phật đường và 224 cơ sở tịnh thất chưa hợp thức hóa. Số lượng Tăng Ni trong toàn tỉnh hiện nay lên đến 2.597 vị; khoảng 350.000 Phật tử tu học thường xuyên tại các đạo tràng, trong đó có khoảng 7.000 Phật tử người dân tộc. Đối với sinh hoạt Gia đình Phật tử, có 22 đơn vị, gồm 237 huynh trưởng và 2.200 đoàn sinh¹⁴.

Đối với Công giáo: Công giáo là tôn giáo có sự phát triển tín đồ nhanh nhất ở vùng Tây Nguyên. Năm 2011, Công giáo có 877.189 tín đồ, đến năm 2019 số tín đồ của tôn giáo này là 1.162.216 người, tăng thêm 285.027 người (tăng 32,5%). Tại Đắk Lắk, Công giáo xuất hiện sớm nhất trong số các tôn giáo ở Đắk Lắk; năm 2019 toàn tỉnh có 217.026 tín đồ, 119 chức sắc (01 Giám mục, 118 linh mục), 23 dòng tu, 400 tu sĩ, 49 giáo xứ, 34 giáo họ, 108 cơ sở thờ tự¹⁵. Hiện nay, Giáo phận Buôn Ma Thuột¹⁶ có Tòa Giám mục đóng tại thành phố Buôn Ma Thuột. Tỉnh Kon Tum có 171.674 giáo dân; 76 chức sắc, 221 nhà tu hành là nữ tu của đạo Công giáo; 105 cơ sở tôn giáo và có 31 giáo xứ đã được công nhận¹⁷. Công giáo tỉnh Đắk Nông có 136.000 tín đồ, 43 chức sắc, 76 tổ chức tôn giáo, 25 giáo xứ, 51 giáo họ. Tính đến ngày 01 tháng 4 năm 2019, số lượng tín đồ Công giáo ở Lâm Đồng có 380.996 người¹⁸.

Đối với đạo Tin Lành, sau khi Ban Bí thư ban hành Thông báo số 160-TB/TW ngày 15/11/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) *Về chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành,* và Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị 01 ngày 04/02/2005 *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành,* Ban Tôn giáo Chính phủ có Kế hoạch số 04, Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nguyên phối hợp với Ban Tôn giáo Chính phủ tổ chức hội nghị nghiên cứu quán triệt. Tỉnh ủy, Ủy ban

nhân dân các tỉnh Tây Nguyên đã chỉ đạo, khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của đạo Tin Lành tại địa phương, phân tích rõ yếu tố dịch lợi dụng, chi phối trong một số đối tượng cầm đầu, cốt cán trong đạo Tin Lành với đại bộ phận quần chúng thực sự có nhu cầu tín ngưỡng tôn giáo. Trên cơ sở đó, tỉnh ủy và ủy ban nhân dân các tỉnh vùng Tây Nguyên đã ra chỉ thị, lập kế hoạch công tác đối với tôn giáo này.

Năm 2018, Tây Nguyên có khoảng gần 600 nghìn tín đồ theo đạo Tin Lành (450 nghìn tín đồ là người dân tộc thiểu số), 1.665 điểm nhóm (1.300 điểm nhóm đã được cấp đăng ký), 300 chi hội, 120 nhà thờ, nhà nguyện; 18 tộc người thiểu số theo đạo Tin Lành, bao gồm: Ê Đê (133.593 người), Gia Rai (82.604 người), Ba Na (35.309 người), Cơ Ho (74.864 người), M'ông (23.284 người), Xơ Đăng (6.473 người), Vân Kiều, Mạ, H'Mông, H'Lăng, Giẻ Triêng, Dao, Nùng, Tày, Sán Chi, Chăm, S'Tiêng, Thái. Hiện tại, có hơn 30 tổ chức, hệ phái đạo Tin Lành cùng tồn tại ở khu vực này. Các tổ chức, hệ phái đã được Nhà nước công nhận có đông tín đồ hơn cả, như: Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam), chiếm 87% tổng số tín đồ; Hội Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam, chiếm 4,1%¹⁹. Việc công nhận các chi hội và đăng ký điểm nhóm nói trên đã đưa tín đồ của Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) ở khu vực Tây Nguyên vào quản lý theo pháp luật, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi hoạt động của tổ chức chính trị phản động FULRO (nay là Tin Lành Đêga).

Công tác đối với đạo Tin Lành ở Tây Nguyên đã làm sáng tỏ và khẳng định chủ trương, chính sách tôn giáo đổi mới của Đảng, Nhà nước là đúng đắn; tạo và củng cố niềm tin trong quần chúng tín đồ, chức sắc Tin Lành, trở thành cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng chủ trương, chính sách đối với đạo Tin Lành ở khu vực và các hệ phái Tin Lành khác²⁰. Ngoài Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) ra, tại các tỉnh Tây Nguyên còn có gần 50 hệ phái Tin Lành khác nhau đang có mặt tại vùng đất này với số lượng tín đồ khoảng 50.000 người (là địa bàn được ghi nhận có số lượng hệ phái Tin

Lành nhiều nhất cả nước). Trong đó, nhiều hệ phái chưa được công nhận về mặt tổ chức tôn giáo; một số hệ phái đã được công nhận tư cách pháp nhân và cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, như: Hội Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam, Báp tít Việt Nam (Ân điển - Nam Phương), Báp tít Việt Nam (Nam Phương), Giáo hội Cơ đốc Phục lâm Việt Nam, Trưởng Lão Việt Nam, Mennonite Việt Nam, Liên hữu Cơ đốc Việt Nam và Phúc Âm ngũ tuần Việt Nam. Tín đồ Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ chỗ không có cơ sở thờ tự vào năm 2004, đến năm 2018 đã xây dựng được 35 nhà thờ, 125 nhà nguyện và một số nhà thờ đang được xây dựng. Tin Lành ở Đăk Nông có 64.300 tín đồ, 78 chức sắc, chức việc, 28 chi hội, 144 điểm nhóm đăng ký sinh hoạt²¹.

Riêng tỉnh Kon Tum, hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 14 hệ phái Tin Lành, trong đó có 07 hệ phái đã được công nhận tổ chức tôn giáo ở cấp trung ương (gồm: Hội thánh Tin Lành Việt Nam miền Nam; Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam; Liên hữu Cơ đốc; Trưởng Lão; Giáo hội Báp tít Việt Nam; Menonite; Cơ đốc Phục Lâm) và 06 hệ phái chưa được công nhận tổ chức tôn giáo ở cấp trung ương (gồm: Báp tít Liên hiệp; Truyền giảng Phúc âm; Liên đoàn Truyền giáo Phúc âm; Giám lý Liên hiệp; Liên hiệp Truyền giáo, Phúc âm Đồi đồi, Báp tít Lutheran). Tổng số tín đồ của các hệ phái Tin Lành tại Kon Tum hiện có 18.753 người; có 03 sở tôn giáo (trong đó Tin Lành Việt Nam (miền Nam) 02 cơ sở; Tin Lành Truyền giáo Cơ đốc 01 cơ sở); có 121 chức sắc (trong đó Tin Lành Việt Nam (miền Nam) có 03 chức sắc; Tin Lành Cơ đốc Phục Lâm có 01 chức sắc; Tin Lành Trưởng Lão 02 chức sắc, Giáo hội Báp tít Việt Nam 07 và Tin Lành Truyền Giáo Cơ Đốc 108 chức sắc); có 104 điểm của các hệ phái Tin Lành đã được UBND cấp xã xem xét, giải quyết cho đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung và có 14 “nhóm” thuộc 06 hệ phái Tin Lành chưa được công nhận về mặt tổ chức ở cấp trung ương với 1.225 tín đồ đang sinh hoạt tại gia đình²². Tại tỉnh Gia Lai, số lượng tín đồ đạo Tin Lành phát triển nhanh trong đồng bào dân tộc thiểu số (nếu năm 1975 chỉ có 27.000 tín đồ, đến 2004 có

77.899 tín đồ, 2014 là 116.730 tín đồ thì đến tháng 6 năm 2019 tổng số tín đồ là 147.399, trong đó dân tộc thiểu số 145.497 tín đồ, chiếm 98,7%)²³.

Đối với đạo Cao Đài: đạo Cao Đài là tôn giáo có số lượng tín đồ tương đối ít ở Tây Nguyên và ít nhất so với các tôn giáo khác ở Đắk Lắk, khoảng hơn 5.000 người²⁴, tín đồ chủ yếu là người Kinh, cơ sở thờ tự của đạo Cao Đài không nhiều, như: Thánh thất Trung Hòa, Thánh thất Phước An, Thánh thất Buôn Ma Thuột, Thánh thất Buôn Hồ. Tại Kon Tum, hiện có 04 hệ phái Cao Đài, gồm: Cao Đài Tây Ninh, Cao Đài Cầu kho Tam Quan, Cao Đài Truyền giáo và Cao Đài Minh Chơn Lý với tổng số tín đồ 474 người; có 02 cơ sở tôn giáo và 10 chức sắc của các hệ phái Cao Đài²⁵. Tín đồ đạo Cao Đài ở tỉnh Lâm Đồng có khoảng 46.220 người²⁶, tỉnh Đắk Nông có khoảng 360 người²⁷. Đạo Cao Đài ở Gia Lai hiện nay tồn tại một số họ đạo, như: Họ đạo thành phố Pleiku, Họ đạo Nguyên Bình, Họ đạo Trung Hội, Họ đạo thị trấn Nhơn Hòa, Họ đạo An Khê, Họ đạo Cửu Đạo, Họ đạo phường Hòa Bình²⁸.

2.2. Tình hình hoạt động của “Tin lành Đêga” và các “đạo lạ” ở Tây Nguyên

2.2.1. Hoạt động của “Tin lành Đêga”

Ở Tây Nguyên, cùng với sự phát triển nhanh của đạo Tin Lành là sự phục hồi và những hoạt động gây rối của tổ chức Đêga. Được sự giúp đỡ của các nhóm, tổ chức phản động quốc tế, số người dân tộc thiểu số lưu vong ở Mỹ lập ra ba tổ chức: *Hội những người miền núi; Hội người Thượng Đêga; Hội bảo vệ nhân quyền người Thượng*. Năm 1999, ba tổ chức này lập ra “Nhà nước Đêga tự trị” lưu vong ở Mỹ. Ngay sau khi hình thành tổ chức, chúng móc nối vào trong nước, khôi phục và gom lại số FULRO cũ tiến hành các hoạt động chống phá cách mạng. Đặc biệt, chúng mượn hình thức sinh hoạt của đạo Tin Lành để hoạt động và lập ra “Hội thánh Tin Lành Đêga” làm công cụ chính trị cho “Nhà nước Đêga”. Ngày 20/9/1999, mục sư Tin Lành Bđạ Su Bông, người đứng đầu Tin

Lãnh bang Carolina (Mỹ), đã lập “Hội thánh Tin Lành Đêga”. Tiếp theo đó, ra quyết định thành lập “Hội thánh Tin Lành Đêga” ở Việt Nam; lập 2 chi hội “Tin Lành Đêga (một ở thị trấn Đắc Đoa và một ở thị trấn Chư Sê, tỉnh Gia Lai). Ngày 20/9/2000 mục sư Đa Su Kbonng (đứng đầu nhà thờ Tin Lành ở Mỹ) gửi thư chấp thuận “Tin Lành Đêga Việt Nam” hợp tác với nhà thờ Tin Lành Đêga ở Mỹ.

Về mặt chính trị, “Tin Lành Đêga” là bộ phận theo đạo Tin Lành tỏ thái độ đồng tình với việc thành lập “Nhà nước Đêga độc lập” của bọn phản động FULRO lưu vong. Cơ sở tư tưởng của “Tin Lành Đêga” là dân tộc hẹp hòi, ly khai, đòi lập quốc gia riêng của các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên²⁹. Chúng đưa ra các luận điệu: “dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên có tôn giáo riêng”, “tín đồ Tin Lành phải đấu tranh đòi lập nhà nước Đêga độc lập”, “đuổi người Kinh, đòi lại đất đai”, “Việt Nam đàn áp tôn giáo”... Về mặt tôn giáo, lấy “Tin Lành Đêga” làm quốc đạo cho “Nhà nước Đêga”. Về phương thức, thủ đoạn thì nấp dưới chiêu bài tôn giáo, dùng “Tin Lành Đêga” làm cơ sở để xây dựng thực lực, làm cơ sở xã hội, chỗ dựa tinh thần cho lực lượng FULRO lưu vong. Lấy sinh hoạt “Tin Lành Đêga” để bàn nội dung, kế hoạch hoạt động chính trị (tuyên truyền xuyên tạc chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm gây mất đoàn kết giữa các dân tộc, làm mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước) nhằm che dấu, né tránh sự kiểm soát của chính quyền. Những kẻ theo “Tin Lành Đêga” còn tiến hành lập các “Ban chấp sự Tin Lành Đêga”, đồng thời nấp bóng các Ban chấp sự này để thành lập “khung chính quyền ngầm” nhằm khôi phục các nhóm phản động cũ, xây dựng lực lượng chống phá chính quyền. Năm 2001, ở Gia Lai, “Tin Lành Đêga” đã lôi kéo 50 chi hội thuộc Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) với trên 8.500 người tham gia, trong đó có 6.714 người tham gia biểu tình, bạo loạn chính trị tháng 2/2001. Trong vụ biểu tình tháng 4/2004, ở Gia Lai có 5.567 người tham gia, Đắc Lăk có trên 1.300 người tham gia. Từ khi thành lập cho đến năm 2009, “Tin Lành Đêga” đã nhen nhóm hình thành, tái phục hồi 229 điểm, nhóm với 18.946 người tham gia, lập

229 khung tổ chức từ cấp tỉnh đến cơ sở.

Do bản chất và những hoạt động như vậy nên “Hội thánh Tin Lành Đêga” không phải là một tổ chức tôn giáo, tồn tại và hoạt động với mục đích tín ngưỡng tâm linh thuần túy, mà thực chất đó là một tổ chức chính trị phản động đội lốt tôn giáo, được sử dụng làm hạt nhân, linh hồn cho cái gọi là “Nhà nước Đêga độc lập”. “Hội thánh Tin Lành Đê ga” cũng chính là công cụ để thế lực thù địch trong và ngoài nước lôi kéo, lừa bịp, kích động, khống chế quần chúng. Trong Văn thư số 07 ngày 5/4/2001, Ban Trị sự Tổng liên hội Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) cũng khẳng định: “Trong Hội thánh Tin Lành Việt Nam không hề có tổ chức nào là “Tin Lành Đêga”, những người tự xưng là “Tin Lành Đêga” là những kẻ âm mưu phá hoại sự ổn định của giáo hội và sự an bình của xã hội”³⁰.

“Tin Lành Đêga” không phải là một tôn giáo, cũng không phải là một hệ phái Tin Lành nào, nó thực chất là hình thức lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá khối đoàn kết dân tộc, âm mưu ly khai dân tộc và tôn giáo nhằm thành lập “Nhà nước Đêga độc lập” của một số đối tượng cầm đầu là FULRO lưu vong ở Mỹ lập ra. Tuy chính quyền các cấp ở Tây Nguyên đã quyết tâm dẹp bỏ tổ chức phản động này, đồng thời bằng nhiều biện pháp cả về tư tưởng lẫn hành chính để đồng bào dân tộc thiểu số hiểu và không theo chúng, ai đã theo thì bỏ chúng để trở về với cộng đồng, nhưng đến nay “Tin Lành Đêga” vẫn chưa bị xóa bỏ triệt để.

Thực tế đó đặt ra cho chính quyền các cấp ở Tây Nguyên cần kiên quyết hơn trong các hoạt động đấu tranh, xử lý “Tin Lành Đêga” một cách triệt để. Nhiệm vụ quan trọng trước hết là tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho đồng bào các dân tộc thiểu số về âm mưu, thủ đoạn của tổ chức chính trị phản động này, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, khơi dậy tình đoàn kết, thống nhất giữa các dân tộc, tạo lập niềm tin cho đồng bào đối với Đảng, Nhà nước, đối với mục tiêu chung mà

Đảng đang lãnh đạo toàn dân tộc Việt Nam phấn đấu thực hiện. Kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý của chính quyền, năng lực chuyên chế của các cơ quan chức năng và lực lượng vũ trang (công an, quân đội), năng lực vận động quần chúng của các đoàn thể, các đội, nhóm công tác tôn giáo, dân tộc. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đội ngũ cốt cán cơ sở thật sự gần dân, nắm chắc tình hình, sâu sát thực tế, trực tiếp giải quyết được những vấn đề phát sinh ở địa phương, cơ sở. Chăm lo phát triển kinh tế - xã hội tạo sự ổn định đời sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số vùng Tây Nguyên.

2.2.2. Sự xuất hiện và hoạt động của các hiện tượng tôn giáo mới

Trong khoảng hơn mười năm trở lại đây, các hiện tượng tôn giáo mới bắt đầu xuất hiện tại Tây Nguyên, như: Long hoa Di lạc, Ngọc Phật Hồ Chí Minh, Quang minh Hồ Chí Minh... song trên thực tế, các hiện tượng tôn giáo mới này chỉ có rất ít người theo nên không hoạt động đáng kể, ngoại trừ 04 hiện tượng tôn giáo mới vốn thu hút được lượng lớn tín đồ từng tham gia gây khó khăn đáng kể đối với chính quyền địa phương, gồm: *Hà Môn* của bà Y Gyin ở tỉnh Kon Tum; *Canh Tân Đặc Sủng* của Võ Quốc Khánh ở tỉnh Đắk Nông, *Ami Sa Ra* ở Đắk Lắk và *Thanh Hải Vô thượng sư* của Đặng Thị Trinh ở tỉnh Đắk Lắk.

Qua nghiên cứu các hiện tượng tôn giáo mới trên địa bàn Tây Nguyên, có thể rút ra một số đặc điểm sau:

Thứ nhất, các hiện tượng tôn giáo mới khá phức tạp, có cơ cấu tổ chức, hoạt động chưa hoàn thiện, chưa đi vào nền nếp, gây khó khăn cho công tác quản lý do chưa được công nhận tư cách pháp nhân và cho phép hoạt động.

Thứ hai, các hiện tượng tôn giáo mới trên địa bàn Tây Nguyên hầu như đều gắn với các thế lực thù địch, hoặc những kẻ mưu cầu lợi ích cá nhân, muốn lợi dụng niềm tin tôn giáo để đạt mục đích; mặt khác, các hiện tượng tôn giáo mới dễ bị lợi dụng, lôi kéo.

Thứ ba, các hiện tượng tôn giáo mới đều có khuynh hướng

chống lại hoặc có mâu thuẫn với những tôn giáo chính thống mà nó thoát thai ra³¹.

Những hoạt động truyền đạo nổi lên rất đáng lo ngại của các hiện tượng tôn giáo mới là: Tuyên truyền mê tín dị đoan, gieo rắc sự hoài nghi trong tâm lý tín đồ về tất cả mọi hiện tượng xã hội để chống lại các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; Lợi dụng vấn đề tôn giáo để tổ chức quyên góp tiền trong tín đồ vì mục đích cá nhân; ảnh hưởng nhiều đến tình hình an ninh chính trị; Gây chia rẽ tôn giáo, chia rẽ gia đình và khối đại đoàn kết dân tộc, làm ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của nhân dân.

3. Một số vấn đề cần quan tâm

Nhìn chung, xu hướng tuân thủ pháp luật, thích nghi, hòa dịu, thể hiện phương châm “tốt đời, đẹp đạo” vẫn là xu hướng phổ biến, bao trùm trong các sinh hoạt tôn giáo tại tỉnh Tây Nguyên. Tuy nhiên, vẫn còn tiềm ẩn những vấn đề phức tạp. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi xin được đề cập đến những vấn đề liên quan cần tiếp tục quan tâm trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là trong việc công nhận tư cách pháp nhân cho tổ chức tôn giáo trên địa bàn:

Một, hiện nay các tôn giáo đều hết sức chú trọng công tác truyền giáo, đẩy mạnh phát triển tín đồ, củng cố đức tin, củng cố tổ chức giáo hội cơ sở, tăng cường đào tạo giáo sĩ (cả ở trong nước và ở nước ngoài), đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân còn nhiều khó khăn. Đáng lo ngại là hiện tượng một số giáo hội và chức sắc tôn giáo có những hoạt động truyền đạo, giảng đạo trái phép như việc mở rộng các tổ chức sinh hoạt tôn giáo khi chưa có sự đồng ý của chính quyền; xây dựng các cơ sở thờ tự bất hợp pháp. Điển hình, đầu năm 2005, giám mục Giáo phận Ban Mê Thuật đơn phương thành lập 13 giáo xứ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông một cách bất hợp pháp và không được công nhận về mặt nhà nước. Về vấn đề đăng ký hoạt động của dòng tu, do tại Khoản 2, Điều 39 của

Pháp lệnh quy định: “Hội đoàn tôn giáo, dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác của tôn giáo đã đăng ký và được phép hoạt động trước ngày Pháp lệnh này có hiệu lực thì không phải làm thủ tục đăng ký lại”, nên trong trường hợp dòng tu lấy lý do không đăng ký vì đã hoạt động ổn định trước khi Pháp lệnh có hiệu lực, chính quyền rất khó có biện pháp xử lý. Đây là một trong những nguyên nhân gây nên nhiều yếu tố bất ổn trên lĩnh vực chính trị - xã hội của địa bàn Tây Nguyên.

Hai, vấn đề đất đai, cơ sở thờ tự liên quan đến tôn giáo đang là vấn đề nổi cộm có thể dẫn đến khiếu kiện ở nhiều nơi, đòi hỏi phải có chủ trương, giải pháp thích hợp. Đây là vấn đề phức tạp diễn ra ở Tây Nguyên trong nhiều năm qua. Tình trạng cá nhân, tổ chức tôn giáo vi phạm trong xây dựng, sửa chữa, coi nói cơ sở thờ tự diễn ra khá phổ biến, khiến cho chính quyền lúng túng trong việc giải quyết. Một số cơ sở trước đây giao cho các trường học, ngành y tế, tuy lúc đầu là đúng mục đích, nhưng nay không còn phù hợp. Cơ sở cũ bỏ hoang, để dân lấn chiếm, sử dụng. Có nơi sử dụng chưa đúng mục đích. Điều khó khăn là lúc đầu các cơ sở tôn giáo khi bàn giao đều có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, có văn bản của giáo hội giao, có biên bản giao, nhận ghi chi tiết, nhưng do cơ quan quản lý hồ sơ không lưu giữ cẩn thận, để thất lạc. Chính vì vậy, việc giải quyết những vấn đề đất đai, cơ sở thờ tự liên quan đến tôn giáo rất phức tạp. Trong khi đó, hiện nay các tôn giáo đang ráo riết đòi lại, xin lại đất đai và các cơ sở thờ tự cũ. Một số giáo hội, nhất là Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) và Công giáo gửi kiến nghị đòi Nhà nước trả lại các cơ sở của Giáo hội bị chính quyền trưng dụng sau năm 1975. Năm 2005, Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) đòi 130 cơ sở (Gia Lai 34, Đắk Lắk 73, Đắk Nông 17, Lâm Đồng 5, Kon Tum 1). Năm 2008, Ban Trị sự Tổng Liên hội Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) tiếp tục gửi kiến nghị lần thứ ba lên Thủ tướng Chính phủ đòi lại 265 cơ sở vật chất cũ của Hội thánh³², trong đó có 130 cơ sở ở Tây Nguyên³³. Tòa Giám mục Buôn Ma Thuột cũng đang

rất quan tâm và ráo riết chỉ đạo cho các linh mục, tu sĩ ở các giáo xứ, giáo họ, dòng tu trong địa hạt của giáo phận thống kê, hoàn tất đầy đủ thủ tục hồ sơ về đất đai, cơ sở thờ tự có nguồn gốc từ giáo hội, đặc biệt là những cơ sở thờ tự và đất đai Nhà nước trưng thu, trưng dụng, mượn trước đây để giáo hội can thiệp yêu cầu phải trả lại, coi đây là mục tiêu “thắng, thua” giữa Giáo hội và Nhà nước trong việc giành lại đất đai, cơ sở thờ tự³⁴. Hiện tại Công giáo đang tập trung vào việc xin, đòi lại các cơ sở lớn như Giáo hoàng Học viện (Đà Lạt), trường Kinh Thánh Cuénot (Trường Cao đẳng Sư phạm Kon Tum), Nhà thờ tuyên úy (Nhà Văn hóa thanh thiếu nhi Gia Lai), Trung tâm Mục vụ ở số 72 Phan Châu Trinh (thành phố Buôn Ma Thuột). Một số cơ sở lớn khác có thể xảy ra khiếu kiện như Tiểu chủng viện Lê Bảo Tịnh (Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk). Tính đến giữa năm 2008 có đến 236 cơ sở của tôn giáo tranh chấp, khiếu kiện. Trong đó có khoảng 30 cơ sở thuộc diện trọng điểm phức tạp. Mặt khác, có một hiện tượng diễn ra khá phổ biến là các chức sắc Công giáo và Phật giáo (nhiều nhất tại Lâm Đồng và Đắk Nông) bỏ tiền ra mua đất rồi tự ý sang nhượng với tư cách công dân, ý định xây dựng cơ sở thờ tự, gây không ít khó khăn cho việc quản lý nhà nước. Qua khảo sát, tại Lâm Đồng đã phát hiện có 68 trường hợp đất sang nhượng trái phép, chủ yếu là đất nông nghiệp, đất rừng ở khu vực nông thôn với tổng diện tích hơn 22.000m². Nhiều trường hợp lấy danh nghĩa cá nhân để mua, nhưng thực chất là để xây dựng công trình tôn giáo như chánh điện, nhà nguyện, nhà xứ, cơ sở dòng tu, sau đó xin hợp thức hóa mục đích sử dụng. Nổi cộm là các trường hợp Tu viện Bát Nhã, Tu viện Vĩnh Minh, tịnh thất Quan Thế Âm ở Đức Trọng, và các chùa, nhà nguyện ở Di Linh³⁵.

Đến nay, Tây Nguyên có khoảng hơn 300 trường hợp sửa chữa, coi mới, xây dựng cơ sở thờ tự không đúng quy định của pháp luật. Trong đó, Gia Lai có 31 vụ, Kon Tum có 125 vụ, Lâm Đồng có 107 vụ, Đắk Lắk có 26 vụ, Đắk Nông có 12 vụ. Có những trường hợp đã xử phạt hành chính nhưng vẫn không chấp hành. Việc coi

nói, xây dựng trái pháp luật thể hiện ở chỗ: xây dựng khi chưa có giấy phép, xây dựng không đúng với giấy phép, tự ý coi nói từ các công trình xây dựng trái pháp luật trước đó, tự ý xây dựng thêm những công trình nhỏ trong khuôn viên của cơ sở thờ tự mà chưa được sự thẩm định của địa phương... Việc các tôn giáo đẩy mạnh xây dựng mới, coi nói, sửa chữa cơ sở thờ tự không ngoài mục đích mở rộng truyền bá, phát triển đạo. Việc tăng cường mua đất với mục đích ban đầu là phục vụ sản xuất nhưng sau đó chuyển thành cơ sở thờ tự, hoặc các điểm nhóm tôn giáo là một vấn đề khiến chúng ta phải có cái nhìn lâu dài với vấn đề này³⁶.

Ba, đối với đạo Tin lành: Thực tiễn công tác quản lý tôn giáo tại địa phương cho thấy, tuy từ khi Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) được Nhà nước công nhận tư cách pháp nhân tôn giáo và cho đăng ký điểm nhóm, đại bộ phận giáo sỹ và tín đồ phấn khởi, tin tưởng nhận rõ chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, hoạt động của đạo Tin Lành vẫn là một trong những vấn đề phức tạp và khó khăn nhất cả trên phương diện thực hiện chính sách tôn giáo, chính sách dân tộc và an ninh chính trị tại các tỉnh Tây Nguyên. Theo Hiến chương Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) quy định, một trong những điều kiện để thành lập chi hội là có 100 tín đồ đã thực hiện lễ Báp-tem trở lên. Như vậy, đối chiếu với thực trạng tình hình điểm nhóm Tin Lành đã được công nhận ở Tây Nguyên hiện nay thì phần lớn sẽ trở thành chi hội, nếu chính quyền không có kế hoạch chủ động điều tiết thì mỗi xã bình quân sẽ có từ 3 chi hội, 3 nhà thờ Tin Lành trở lên, và kéo theo đó là số lượng người hướng dẫn việc đạo, bộ máy ban chấp sự, ban chấp sự, ban trị sự... Sau khi các điểm nhóm đăng ký sinh hoạt ổn định, khi có đủ điều kiện sẽ công nhận là các chi hội - đơn vị cơ sở của Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) theo đúng Hiến chương của giáo hội và pháp luật của Nhà nước quy định. Đối với các tổ chức Tin Lành chưa được công nhận cần nhanh chóng vận dụng các quy định tại Điều 21, Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo.

Kết luận

Thời gian qua, nhờ sự quan tâm chỉ đạo kịp thời và thể chế hóa bằng nhiều chủ trương, chính sách đặc thù, mang tính đột phá về vấn đề tôn giáo đối với khu vực Tây Nguyên, nên hoạt động quản lý nhà nước về tôn giáo ở Tây Nguyên trong những năm gần đây đã đạt được những kết quả quan trọng. Các cơ quan quản lý đã hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo khuôn khổ pháp luật, khuyến khích các tôn giáo hoạt động theo hướng “tốt đời đẹp đạo”, quan tâm giải quyết nguyện vọng chính đáng của các tổ chức, cá nhân tôn giáo. Tuy nhiên, do một số lý do khách quan và chủ quan, hiện nay tình hình tôn giáo ở Tây Nguyên vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, đòi hỏi các văn bản thể chế nhà nước về quản lý tôn giáo luôn phải đổi mới, bắt kịp nhu cầu thực tiễn.

Trong thời gian tới, việc hướng dẫn thực thi Luật tín ngưỡng, tôn giáo nói chung, vấn đề công nhận tư cách pháp nhân với các tổ chức tôn giáo nói riêng vẫn là vấn đề quan trọng. Cần tiến tới sự thống nhất việc công nhận các tổ chức tôn giáo đi liền, hài hòa với các điều luật dân sự khác. Nghĩa là các tổ chức tôn giáo không chỉ được sự bảo đảm về chính sách, pháp luật mà còn được bảo đảm về các phương diện khác cũng như quyền lợi, trách nhiệm dân sự. Đối với Tây Nguyên, cần dựa trên cơ sở thực tiễn, sự vận động của đời sống hiện thực trên bình diện cả nước và ở từng địa phương cụ thể tại đây để ban hành văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tôn giáo cho phù hợp./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Lê Duẩn (1985), *Thư vào Nam*, Hà Nội, tr. 36-37.
- 2 Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001 - 2010*.
- 3 Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, *Báo cáo tổng hợp một số tình hình tôn giáo ở Tây Nguyên 6 tháng đầu năm 2005*, tháng 7/2005.
- 4 Ngô Văn Minh (2010), *Quản lý nhà nước về tôn giáo ở các tỉnh Tây Nguyên*, Báo cáo tổng hợp đề tài cấp Bộ, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực III.

- 5 Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương (Tháng 12/2019), *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
- 6 Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương (Tháng 12/2019), *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
- 7 Số liệu tổng hợp từ báo cáo tôn giáo các tỉnh Tây Nguyên năm 2019.
- 8 Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Đắk Lắk (2017), *Báo cáo tổng kết công tác Phật sự nhiệm kỳ VI (2012-2017) và phương hướng nhiệm kỳ VII (2017-2022)*.
- 9 <https://phathocdoisong.com/danh-sach-41-ngoi-chua-o-dak-nong.html>
- 10 <http://phatgiaodaknong.com/phat-su-trong-tinh/thi-xa-gia-nghia/phat-giao-tinh-dak-nong-tong-ket-phat-su-nam-2019.html>, truy cập ngày 22/12/2020.
- 11 Ban tôn giáo tỉnh Kon Tum, (2020), *Khái quát về quá trình phát triển của các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*.
- 12 Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Gia Lai (2017), *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ IV (2012-2017) và phương hướng hoạt động Phật sự nhiệm kỳ V (2017-2022)*.
- 13 Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Gia Lai (2017), *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ IV (2012-2017) và phương hướng hoạt động Phật sự nhiệm kỳ V (2017-2022)*.
- 14 Báo Thiên (2017), *Phật giáo Đắk Nông: Sức trẻ nơi vùng cao*
<https://giacngo.vn/thuvien/giaohoi-phatgiaovietnam/2017/06/08/5AD483/>
- 15 Ban tôn giáo tỉnh Đắk Lắk (2019), *Báo cáo tình hình công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2019*.
- 16 Gòm Đắk Lắk, Đắk Nông và Bình Phước. Giáo phận Buôn Ma Thuật thành lập năm 1967.
- 17 Ngọc Anh (2020), *Khái quát về quá trình phát triển của các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*,
<http://bantongiao.snv.kontum.gov.vn/nghien-cuu-ve-tin-nguong,-ton-giao/KHAI-QUAT-VE-QUA-TRINH-PHAT-TRIEN-CUA-CAC-TON-GIAO-TREN-DIA-BAN-TINH-KON-TUM-328>, truy cập ngày 22/12/2020.
- 18 https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A2m_%C4%90%E1%BB%93ng
- 19 Nguyễn Khắc Đức (2019), “Đạo Tin Lành ở Tây Nguyên và vấn đề đặt ra hiện nay”, *Lý luận Chính trị*, số 11.
- 20 Ban Tôn giáo Chính phủ - Vụ Tin Lành: *Báo cáo chuyên đề “Công tác quản lý đối với điểm nhóm Tin Lành sau khi đăng ký”*, tháng 12/2010”.

- 21 Số liệu từ Ban tôn giáo tỉnh Đắk Nông năm 2018.
- 22 <http://bantongiao.snv.kontum.gov.vn/thuong-thuc-ton-giao/QUA-TRINH-DU-NHAP-VA-PHAT-TRIEN-CUA-DAO-TIN-LANH-O-KON-TUM-254>, truy cập ngày 22/12/2020.
- 23 <http://tinhuygiai.org.vn/xa-hoi/gia-lai-yeu-to-tac-dong-doi-voi-cong-tac-van-dong-dong-bao-cac-dan-toc-thieu-so-tren-dia-ban-tinh/vi>, truy cập ngày 22/12/2020.
- 24 Ban tôn giáo tỉnh Đắk Lắk (2019), *Báo cáo tình hình công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2019*.
- 25 <http://bantongiao.snv.kontum.gov.vn/nghien-cuu-ve-tin-nguong,-ton-giao/KHAI-QUAT-VE-QUA-TRINH-PHAT-TRIEN-CUA-CAC-TON-GIAO-TREN-DIA-BAN-TINH-KON-TUM-328>.
- 26 https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A2m_%C4%90%E1%BB%93ng
- 27 <http://danvan.vn/Home/Cong-tac-ton-giao/6171/Dak-Nong-Cac-to-chuc-ton-giao-tin-nguong-duoc-tao-dieu-kien-hoat-dong-dung-phap-luat>, truy cập ngày 22/12/2020.
- 28 Số liệu từ Ban tôn giáo tỉnh Gia Lai năm 2019.
- 29 “Tin Lành Đêga” phát tán tài liệu tuyên truyền: *“Hỡi những người anh em hãy nghe theo lời truyền: Mai đây những cái cây, con vật sẽ trở thành mây bay, tên lửa đánh đạn xuống đầu những ai không nghe theo lời khuyên. Họ sẽ không còn chỗ mà an nấp dưới đất... Anh em hãy vùng đứng lên xua đuổi người Kinh, giành lại đất đai, rừng núi đã bị bọn họ chiếm đoạt”*.
- 30 Ngô Văn Minh (2010), *tlđđ*.
- 31 Chu Văn Tuấn (2016), *Vài nét về biến đổi tôn giáo ở Tây Nguyên hiện nay và một số vấn đề đặt ra*, trong kỷ yếu hội thảo: Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội vùng Tây Nguyên: Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Viện KHXH vùng Tây Nguyên, tr. 255.
- 32 Công an tỉnh Đắk Lắk (2008), *Báo cáo tổng kết công tác đấu tranh phòng, chống phản động, tháng 11/2008*.
- 33 Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, *Dự thảo báo cáo tình hình Tây Nguyên và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên 6 tháng đầu năm 2008*.
- 34 Công an tỉnh Đắk Lắk (2007), *Báo cáo tổng kết công tác đấu tranh phòng, chống phản động, tháng 12/2007*.
- 35 UBND tỉnh Lâm Đồng (tháng 11/2008), *Báo cáo sơ kết 4 năm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo và Nghị định số 22/2005/NĐ-CP của Chính phủ*.
- 36 Chu Văn Tuấn (2016), *tlđđ*, tr. 253.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngọc Anh (2020), *Khái quát về quá trình phát triển của các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*, <http://bantongiao.snv.kontum.gov.vn/nghien-cuu-ve-tin-nguong,-ton-giao/KHAI-QUAT-VE-QUA-TRINH-PHAT-TRIEN-CUA-CAC-TON-GIAO-TREN-DIA-BAN-TINH-KON-TUM-328>, truy cập ngày 22/12/2020.

2. Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001 - 2010*.
3. Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương (Tháng 12/2019), *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
4. Ban Chỉ đạo Tây Nguyên (2005), *Báo cáo tổng hợp một số tình hình tôn giáo ở Tây Nguyên 6 tháng đầu năm 2005*, Đắk Lắk.
5. Ban Chỉ đạo Tây Nguyên (2009), *Báo cáo tình hình và công tác năm 2009*, Đắk Lắk.
6. Ban Chỉ đạo Tây Nguyên (2008), *Dự thảo báo cáo tình hình Tây Nguyên và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên 6 tháng đầu năm 2008*, Đắk Lắk.
7. Ban Chỉ đạo Tây Nguyên (2012), *Báo cáo tình hình thực hiện thông báo kết luận số 64 - TB/TW*, Đắk Lắk.
8. Ban Tôn giáo Chính phủ - Vụ Tin Lành: *Báo cáo chuyên đề “Công tác quản lý đối với điểm nhóm Tin Lành sau khi đăng ký”*, tháng 12/2010, Hà Nội.
9. Ban Tôn giáo tỉnh Đắk Lắk (2019), *Báo cáo tình hình công tác tin ngưỡng, tôn giáo năm 2019*.
10. Ban Tôn giáo tỉnh Kon Tum, (2020), *Khái quát về quá trình phát triển của các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*.
11. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Đắk Lắk (2017), *Báo cáo tổng kết công tác Phật sự nhiệm kỳ VI (2012-2017) và phương hướng nhiệm kỳ VII (2017-2022)*.
12. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Gia Lai (2017), *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ IV (2012-2017) và phương hướng hoạt động Phật sự nhiệm kỳ V (2017-2022)*.
13. Công an tỉnh Đắk Lắk (2008), *Báo cáo tổng kết công tác đấu tranh phòng, chống phản động, tháng 11/2008*.
14. Công an tỉnh Đắk Lắk (2007), *Báo cáo tổng kết công tác đấu tranh phòng, chống phản động, tháng 12/2007*.
15. Lê Duẩn (1985), *Thư vào Nam*, Hà Nội.
16. Đỗ Quang Hưng (2014), *Nhà nước - Tôn giáo - Luật pháp*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. Ngô Văn Minh (2010), *Quản lý nhà nước về tôn giáo ở các tỉnh Tây Nguyên*, Báo cáo tổng hợp đề tài cấp Bộ, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực III.
18. Bảo Thiên (2017), *Phật giáo Đắk Nông: Sức trẻ nơi vùng cao* <https://giacngo.vn/thuvien/giaohoiiphatgiaovietnam/2017/06/08/5AD483/>
19. Sở Nội vụ Kon Tum, *Một số vấn đề về tình hình tôn giáo và việc thực hiện chính sách tôn giáo ở Kon Tum*, ngày 10/11/2008, Kon Tum.
20. Chu Văn Tuấn (2016), “Vài nét về biến đổi tôn giáo ở Tây Nguyên hiện nay và một số vấn đề đặt ra”, trong kỷ yếu hội thảo *Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội vùng Tây Nguyên: Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Viện KHXH vùng Tây Nguyên.

21. UBND tỉnh Lâm Đồng (tháng 11/2008), *Báo cáo sơ kết 4 năm thực hiện Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 22/2005/NĐ-CP của Chính phủ*.
22. Vụ Tin lành, Ban Tôn giáo Chính phủ (tháng 12/2009), *Báo cáo kết quả công tác triển khai đối với đạo Tin Lành ở các tỉnh Tây Nguyên, Bình Phước năm 2009 và phương hướng công tác năm 2010* (dự thảo).
23. <https://phathocdoisong.com/danh-sach-41-ngoai-chua-o-dak-nong.html>
24. <http://phatgiaodaknong.com/phat-su-trong-tinh/thi-xa-gia-nghia/phat-giao-tinh-dak-nong-tong-ket-phat-su-nam-2019.html>, truy cập ngày 22/12/2020.
25. https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A2m_%C4%90%E1%BB%93ng

Abstract

CURRENT SITUATION AND ISSUES OF RELIGIONS IN THE CENTRAL HIGHLANDS

Nguyen Duy Thuy

Institute of Social Sciences of the Central Highlands, VASS

In recent years, along with the rapid increase in population and the diversity of ethnic composition, the provinces in the Central Highlands have had great progress with high economic growth. The average income has increased rapidly, the people's life has been gradually stabilized. Besides, the Central Highlands is also the operating area of many religions, in which, some religions have been recognized in terms of the religious organization, some new religions have emerged. In general, complying with the law, living in harmony is a popular trend of religious activities in the Central Highlands province. However, there are complex problems. The article mentions the issues that need further attention in the process of implementing legal documents, especially in the recognition of legal status for religious organizations.

Keywords: Religions; Central Highlands.